

Số: 32 /2014/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 30 tháng 9 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định mức chi trả nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên trang thông tin điện tử thuộc tỉnh Kiên Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14/3/2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKH&ĐT-BTTTT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của liên Bộ Tài chính - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 644/TTr-STTTT ngày 11 tháng 8 năm 2014 về việc ban hành Quy định mức chi trả nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên trang thông tin điện tử thuộc tỉnh Kiên Giang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mức chi trả nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên trang thông tin điện tử thuộc tỉnh Kiên Giang.

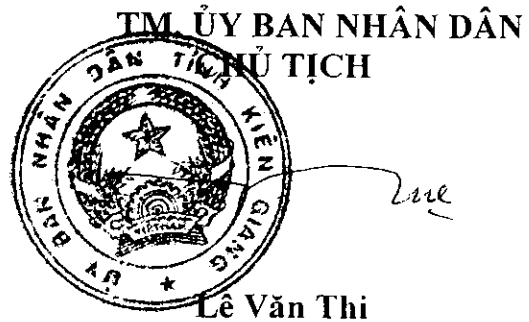
Điều 2. Giao trách nhiệm Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 26/2010/QĐ-UBND ngày 23 ngày 11 tháng 2010 về việc ban hành quy định mức chi trả nhuận bút, thù lao áp dụng đối với thông tin được đăng tải trên trang thông tin điện tử tỉnh Kiên Giang. / . N

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính; Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VB); Bộ TT&TT (Vụ Pháp chế); Website Chính phủ;
- TT.Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; BTG Tỉnh ủy;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- TT Công báo tỉnh; Cổng TT điện tử tỉnh;
- LĐVP, Phòng VHXXH;
- Lưu: VT, ndmai.



QUY ĐỊNH

**Mức chi trả nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm
được đăng trên trang thông tin điện tử thuộc tỉnh Kiên Giang**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 32 /2014/QĐ-UBND ngày 30 / 9 /2014
của UBND tỉnh Kiên Giang)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử (gọi chung là trang thông tin điện tử) thuộc tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được cơ quan sử dụng đăng trên trang thông tin điện tử được hưởng nhuận bút.

2. Người sưu tầm, cung cấp tin, bài, văn bản, biên dịch tài liệu được sử dụng đăng trên Trang thông tin điện tử; người biên tập, kiểm duyệt và những người trực tiếp liên quan đến công tác biên tập, quản trị mạng Trang thông tin điện tử được hưởng thù lao.

3. Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Nhuận bút* là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả khi tác phẩm được sử dụng.

2. *Thù lao* là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho người thực hiện công việc có liên quan đến tác phẩm theo quy định tại Quy định này.

3. *Quy nhuận bút* là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trích lập theo quy định để chi trả nhuận bút, thù lao.

4. *Trang thông tin điện tử* là trang thông tin hoặc một tập hợp trang thông tin trên môi trường mạng phục vụ cho việc cung cấp, trao đổi thông tin.

5. *Cổng thông tin điện tử* là điểm truy cập duy nhất của cơ quan trên môi trường mạng, liên kết, tích hợp các kênh thông tin, các dịch vụ và các ứng dụng mà qua đó người dùng có thể khai thác, sử dụng và cá nhân hóa việc hiển thị thông tin.

6. *Số hóa thông tin* là việc biến đổi các loại hình thông tin sang thông tin số.

7. *Đăng tin* là công việc gắn thông tin dưới dạng dữ liệu điện tử vào Trang thông tin điện tử.

Chương II
MỨC CHI TRẢ NHUẬN BÚT, THỦ LAO

Điều 4. Mức chi trả nhuận bút

TT	Thể loại	ĐVT	Loại				Đối tượng hưởng nhuận bút
			A (hệ số)	B (hệ số)	C (hệ số)	D (hệ số)	
1.	Tin tức, sự kiện	Tin	1,2	1	0,8	0,7	
2.	Tin chủ trương, chính sách	Tin	0,7	0,6	0,5	0,4	
3.	Tin, bài khai thác, đăng lại trên báo chí và các loại phương tiện truyền thông khác	Tin/Bài	0,5	0,4	0,3	0,1	
4.	Tường thuật, ghi nhanh, mẫu chuyện	Bài	2	1,5	1		
5.	Phóng sự ngắn	Phóng sự	3	2,5	1,5		
6.	Phóng sự dài, nhiều kỳ	Phóng sự	5	4	3	2	
7.	Thực hiện phỏng vấn	Phỏng vấn	2,5	2	1,5		
8.	Trả lời phỏng vấn	Phỏng vấn	2,5	2	1,5	1	
9.	Bài viết mang tính chất nghiên cứu khoa học	Bài	6	5	4	3	
10.	Bài viết, bài phát biểu, trả lời chất vấn	Bài	3	2	1,5		

11.	Bài viết tham gia diễn đàn do Ban Biên tập phát động	Bài	2	1,5	1		Trả cho Thủ trưởng đơn vị hoặc người có trách nhiệm viết bài tham gia diễn đàn.
12.	Thông tin trả lời bạn đọc	Tin	0,7	0,6	0,5		Trả cho người tiếp nhận, soạn thảo công văn chuyên các ngành và biên tập thành bản tin.
13.	Trả lời bạn đọc	Văn bản	0,8	0,7	0,6		Trả cho Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm trả lời ý kiến công dân gửi đến trang thông tin điện tử.
14.	Ảnh thời sự	Ảnh	0,9	0,8	0,6	0,5	
15.	Ảnh nghệ thuật	Ảnh	2,5	2	1,5	0,8	
16.	Banner (các dòng chữ có kiểu hình ảnh chạy trên cổng Thông tin điện tử)	Mẫu nhỏ	3,5	2,5	1,5		Trả cho người thiết kế và người cập nhật lên trang thông tin điện tử
		Mẫu lớn	8	6	3,5		

Điều 5. Tiêu chí để tính trả nhuận bút cho tác giả

1. Loại A: Mang tính thời sự cao, phát hiện vấn đề, có tác động tích cực đến dư luận xã hội, thực hiện trong điều kiện khó khăn, tốn nhiều thời gian.

2. Loại B: Phản ánh kịp thời sự chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh, của ngành, đơn vị và các vấn đề mang tính thời sự.

3. Loại C: Đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tình hình kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Loại D: Đáp ứng ở mức tối thiểu các yêu cầu nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền nêu trên.

Điều 6. Mức chi thù lao cho việc cập nhật, biên soạn, đăng tin trên Trang thông tin điện tử

TT	Thể loại	ĐVT	Hệ số	Đối tượng hưởng thù lao
I	Thủ tục hành chính	Thủ tục	0,2	Trả cho người biên soạn và

2	Biểu mẫu thủ tục hành chính	Biểu mẫu	0,2	người cập nhật lên Trang thông tin điện tử
3	Văn bản chỉ đạo điều hành	Văn bản	0,2	
4	Văn bản pháp quy	Văn bản	0,1	Trả cho người cập nhật lên Trang thông tin điện tử
5	Thông tin cần biết	Văn bản	0,3	Trả cho tổ chức hoặc cá nhân cung cấp văn bản riêng theo yêu cầu của Ban Biên tập Trang thông tin điện tử
			0,1	Trả cho người biên tập và cập nhật lên Trang thông tin điện tử
6	Thông tin tra cứu giá đất	Địa bàn huyện, thị xã, thành phố	0,6	Trả cho người cập nhật lên Trang thông tin điện tử
7	Lịch + Thư mời + Tài liệu họp	Tuần	0,7	Trả cho người biên soạn và người cập nhật lên Trang thông tin điện tử
8	Số hóa thông tin: - Số hóa bức ảnh, hoặc trang thông tin bằng máy quét - Nhập dữ liệu phi cấu trúc - Nhập dữ liệu có cấu trúc	Ảnh, trang A4	0,02	Trả cho người cập nhật lên Trang thông tin điện tử
		Trang A4	0,09	
9	Khai thác sưu tầm - Ảnh - Tin, Tin + ảnh - Bài - Các văn bản khác	Trường	0,003	
		Ảnh	0,03	
		Tin	0,06	
		Bài	0,1	
		Văn bản	0,06	
10	Biên dịch tiếng Việt ra tiếng nước ngoài	Trang	1	Trả cho người biên dịch
11	Biên dịch tiếng nước ngoài ra tiếng Việt	Trang	0,8	

Điều 7. Cách tính nhuận bút, thù lao

Nhuận bút, thù lao = Loại (hệ số) x giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút, thù lao.

* Trong đó:

- Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút, thù lao bằng 10% mức tiền lương cơ sở.

- Loại (hệ số) = Phân loại (A, B, C, D) tương ứng với hệ số thể loại.

Điều 8. Mức chi trả thù lao thực hiện việc duy trì và phát triển Trang thông tin điện tử

1. Người trực tiếp (quản trị mạng): Thực hiện các khâu đều được tính thù lao nhưng định mức chi tiêu phải trừ hàng tháng bằng 10 tin chủ trương, chính sách (loại C) và 01 bài viết (loại C).

2. Ban Biên tập (thực hiện khâu hậu kỳ, từ biên tập, kiểm duyệt đến xuất bản tin, bài, ảnh...):

a) Trưởng ban Biên tập Trang thông tin điện tử: Hưởng thù lao không quá hệ số 5/tháng.

b) Phó Trưởng ban Biên tập Trang thông tin điện tử: Hưởng thù lao không quá hệ số 3/tháng.

c) Thù lao chi trả cho thành viên khác do Thủ trưởng cơ quan quyết định.

3. Tổng mức thù lao được hưởng tối đa không quá 50% tổng số nhuận bút phải trả trong tháng, quý đó.

4. Đối tượng được hưởng thù lao trong quy định này không được tính tiền làm thêm ngoài giờ khi thực hiện các công việc liên quan đến trang thông tin điện tử.

Điều 9. Những quy định khác

1. Đối với những thể loại khác chưa quy định trong khung nhuận bút và thù lao trong quy định này, tùy theo tính chất, quy mô, chất lượng, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định mức hệ số nhuận bút, thù lao cho những người liên quan thực hiện thể loại đó.

2. Tác phẩm đã đăng ở báo chí, Trang thông tin điện tử... khi được sử dụng lại cho Trang thông tin điện tử thì mức chi trả thấp hơn tác phẩm sử dụng lần đầu. Mức chi trả do Thủ trưởng cơ quan quyết định nhưng không thấp hơn 50% nhuận bút của thể loại tương ứng mà cơ quan đang áp dụng.

3. Tác phẩm được biên tập từ tài liệu đã được công bố ở các cuộc hội thảo, hội nghị, nhuận bút được trả bằng 50% mức nhuận bút của thể loại tương ứng mà cơ quan đang áp dụng.

Điều 10. Thời gian chi trả nhuận bút, thù lao

Thời gian chi trả nhuận bút, thù lao chậm nhất là một quý sau khi tin, bài, ảnh được đăng tải.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Nguồn kinh phí chi trả nhuận bút, thù lao

1. Hàng năm, cơ quan chủ quản của Trang thông tin điện tử có trách nhiệm dự trù Quỹ nhuận bút, thù lao gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Nguồn kinh phí thực hiện chi trả nhuận bút, thù lao của các Trang thông tin điện tử các sở, ban, ngành, địa phương tự cân đối kinh phí được giao hàng năm, theo phân cấp ngân sách.

3. Ngoài ra, kinh phí chi trả nhuận bút, thù lao được sử dụng nguồn thu từ các hoạt động khác; nguồn hỗ trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và nguồn hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước (nếu có).

Điều 12. Tổ chức thực hiện

Giám đốc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và địa phương có Trang thông tin điện tử có trách nhiệm sử dụng kinh phí đúng mục đích; đồng thời thực hiện các thủ tục thanh, quyết toán theo đúng quy định của Nhà nước.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. / *Nđ*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



me
* Lê Văn Thi